

Biểu 4
TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ
Tháng 01 năm 2022
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SCT ngày của Sở Công Thương Gia Lai)

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Năm 2022			Năm 2021		Tỷ lệ (%)			
			Thực hiện tháng trước	Ước tính tháng 01	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Thực hiện tháng 01	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Ước tính tháng 01/2022 so với kế hoạch	Ước tính tháng 01/2022 so với cùng kỳ	Lũy kế đến cuối tháng 01/2022 so với kế hoạch	Lũy kế đến cuối tháng 01/2022 so với cộng dồn cùng kỳ năm trước
I	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ	85.000	6.564,02	6.908,076	6.908,08	6.035,36	6.035,36	8,13	114,46	8,13	114,46
1	Thương nghiệp		5.544,66	5.840,738	5.840,74	5.057,79	5.057,79		115,48		115,48
2	Dịch vụ lưu trú		6,27	5,510	5,51	8,41	8,41		65,52		65,52
3	Dịch vụ uống		569,30	585,043	585,04	550,47	550,47		106,28		106,28
4	Dịch vụ lưu hành và hoạt động hỗ trợ du lịch		0,45	0,485	0,49	1,75	1,75		27,71		27,71
5	Dịch vụ khác		443,33	476,301	476,30	437,21	437,21		108,94		108,94